

ĐẢNG ỦY KHỐI CƠ QUAN
VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH
ỦY BAN KIỂM TRA

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thanh Hóa, ngày 02 tháng 10 năm 2020

Số **06**-CV/UBKT

V/v đánh giá, xếp loại công tác kiểm tra,
giám sát năm 2020

Kính gửi: Các đảng ủy, chi ủy cơ sở trực thuộc

Để chuẩn bị cho công tác tổng hợp số liệu, đánh giá, xếp loại, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát năm 2020, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh đề nghị các đảng ủy, chi ủy cơ sở triển khai, thực hiện một số nội dung sau:

1. Báo cáo thống kê công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng năm 2020 (*mốc số liệu thống kê của năm 2020 tính từ ngày 01/11/2019 đến ngày 31/10/2020*). Báo cáo số liệu thống kê gửi kèm theo: danh sách đảng viên bị thi hành kỷ luật; danh sách đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng, đình chỉ sinh hoạt cấp ủy; danh sách đảng viên bị xử lý pháp luật (*có phụ lục kèm theo*).

2. Báo cáo Tổng kết công tác kiểm tra, giám sát năm 2020, phương hướng nhiệm vụ năm 2021.

3. TỰ CHẤM ĐIỂM đánh giá kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát năm 2020 theo tiêu chí chấm điểm công tác kiểm tra, giám sát đối với đảng ủy và chi ủy cơ sở (*theo Quyết định số 09-QĐ/ĐU ngày 25/8/2020 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối*).

4. Tập hợp hồ sơ công tác kiểm tra, giám sát năm 2020 gửi về Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối để Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối thẩm định kết quả công tác kiểm tra, giám sát của đơn vị.

5. Xây dựng chương trình công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở năm 2021.

Thời gian nộp về Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối:

- Báo cáo thống kê kết quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng năm 2020 và các phụ lục kèm theo nộp **trước ngày 05/11/2020**.

- Hồ sơ công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng năm 2020; Biểu chấm điểm, đánh giá kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát năm 2020; Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát năm 2020; chương trình công tác kiểm tra,

giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở năm 2021 nộp trước ngày 15/11/2020.

Nhận được Công văn này, đề nghị các cấp ủy đảng cơ sở kịp thời triển khai thực hiện đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thường trực ĐUK (để b/c);
- Lưu VP UBKT.

T/M ỦY BAN KIỂM TRA
CHỦ NHIỆM

Nguyễn Thị Huyền

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO

Thông kê Kết quả công tác kiểm tra, giám sát năm 2020
(Từ ngày 01 tháng 11 năm 2019 đến ngày 31 tháng 10 năm 2020)

Số TT	Nội dung kiểm tra	Kết quả kiểm tra			Ghi chú
		Tổng số	Cấp thực hiện		
			Cấp cơ sở	Chi bộ	
1	2	3	4	5	6
A	Kiểm tra, giám sát theo điều 32 đlđ				
1	Kiểm tra ĐV và TCD khi có DHVP				
<i>1.1</i>	<i>Tổng số đảng viên được kiểm tra</i>				
	Trong đó: Cấp uỷ viên các cấp				
	- Đã kiểm tra xong, kết luận				
	+ Số đảng viên có vi phạm				
	+ Phải xử lý kỷ luật				
	+ Đã thi hành kỷ luật				
	Trong đó cấp uỷ viên bị THKL				
<i>1.2</i>	<i>Tổng số TCD được kiểm tra</i>				
	- Đã kiểm tra xong, kết luận				
	+ Có vi phạm				
	+ Phải xử lý kỷ luật				
	+ Đã thi hành kỷ luật				
2	K.tra việc thực hiện nhiệm vụ KT và thi hành kỷ luật của Đảng				
<i>2.1</i>	<i>Tổng số TCD được kiểm tra về thực hiện NVKT</i>				
	- Đã kiểm tra xong, kết luận				
	+ Số TCD thực hiện tốt (đầy đủ) NVKT				
	+ Số TCD thực hiện chưa tốt NVKT				
<i>2.2</i>	<i>Tổng số TCD được kiểm tra về thi hành kỷ luật</i>				
	- Đã kiểm tra xong, kết luận				
	+ Thực hiện đúng quy trình kỷ luật				
	+ Chưa đảm bảo quy trình kỷ luật				
3	Giám sát TCD và đảng viên				
	- Tổng số TCD được giám sát				
	+ Số TCD có dấu hiệu vi phạm				
	+ Số TCD chuyển sang kiểm tra DHVP				
	- Tổng số đảng viên được giám sát				
	+ Số đảng viên phát hiện có DHVP				
	+ Cấp uỷ viên các cấp				
4	Thi hành kỷ luật trong Đảng				
<i>4.1</i>	<i>Tổng số đảng viên bị thi hành kỷ luật</i>				
	Trong đó: Cấp uỷ viên các cấp				
	+ Khiên trách				
	+ Cảnh cáo				
	+ Cách chức				
	+ Khai trừ				
<i>4.2</i>	<i>- Tổng số TCD bị thi hành kỷ luật</i>				

	+ Khiên trách				
	+ Cảnh cáo				
	+ Giải tán				
5	Giải quyết tố cáo				
5.1	- Tổng số đảng viên bị tố cáo				
	Trong đó: Cấp ủy viên các cấp				
	- Số phải giải quyết				
	- Đã giải quyết xong, kết luận				
	+ Số đảng viên có vi phạm				
	+ Số phải xử lý kỷ luật				
	+ Đã thi hành kỷ luật				
	+ Cấp ủy viên các cấp bị kỷ luật				
5.2	- Tổng số TCD bị tố cáo				
	- Đã giải quyết xong, kết luận				
	+ Số TCD có vi phạm				
	+ Số phải xử lý kỷ luật				
	+ Đã thi hành kỷ luật				
6	Kiểm tra việc thu, nộp đảng phí				
	- Tổng số TCD được kiểm tra				
	- Đã kiểm tra xong, kết luận				
	+ Số TCD làm chưa tốt, có vi phạm				
	- Tổng số đảng viên được kiểm tra				
	+ Đã kiểm tra xong, kết luận				
	+ Số đảng viên có vi phạm				
	- Số tiền đảng phí phải truy thu(1.000đ)				
B	Kiểm tra, giám sát theo điều 30 ĐLĐ				
1	Kiểm tra				
1.1	- Tổng số đảng viên được kiểm tra				
	Trong đó: Cấp ủy viên các cấp				
	- Đã kiểm tra xong, kết luận				
	+ Số đảng viên có vi phạm				
	+ Phải xử lý kỷ luật				
	+ Đã thi hành kỷ luật				
	Trong đó cấp ủy viên bị kỷ luật				
1.2	- Tổng số TCD được kiểm tra				
	- Đã kiểm tra xong, kết luận				
	+ Có vi phạm				
	+ Phải xử lý kỷ luật				
	+ Đã thi hành kỷ luật				
2	Giám sát				
2.1	- Tổng số TCD được giám sát				
	+ Số TCD phát hiện có dấu hiệu vi phạm				
	+ Số TCD chuyển sang kiểm tra DHVP				
2.2	- Tổng số đảng viên được giám sát				
	+ Số đảng viên phát hiện có DHVP				
	+ Số đảng viên chuyển sang kiểm tra DHVP				
	+ Cấp ủy viên các cấp				

Đề xuất, kiến nghị:

T/M

BÍ THƯ

*

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2020

PHỤ LỤC

**Danh sách đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng; tập thể, cá nhân bị thi hành kỷ luật;
đảng viên bị xử lý pháp luật năm 2020**
(mốc số liệu thống kê tính từ 01/11/2019 đến ngày 31/10/2020)

I. DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN BỊ ĐÌNH CHỈ SINH HOẠT

TT	Họ và tên	Năm sinh	Đình chỉ sinh hoạt		Chức vụ, nơi công tác	Nội dung vi phạm	Số, ngày, tháng, năm và cấp ra quyết định
			cấp ủy viên	đảng			
Tổng cộng							

II. DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN BỊ XỬ LÝ PHÁP LUẬT

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	Nội dung vi phạm	Hình thức bị xử lý về pháp luật (phạt tiền, cải tạo không giam giữ, án treo)	Hình thức xử lý kỷ luật về đảng
Tổng cộng						

III. DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN BỊ THI HÀNH KỶ LUẬT ĐẢNG

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	Nội dung vi phạm	Hình thức kỷ luật	Số, ngày, tháng, năm và cấp ra Quyết định
Tổng cộng						

BẢNG CHẤM ĐIỂM

Công tác kiểm tra, giám sát đối với đảng ủy cơ sở trực thuộc Đảng bộ khối
(Kèm theo Quyết định số 09-QĐ/ĐUK, ngày 25/8/2020 của BTV Đảng ủy Khối)

TT	Nội dung	Điểm chuẩn		Đơn vị tự chấm	Ghi chú
		Tổng điểm	Điểm trừ		
<i>I</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>
I	THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THEO ĐIỀU 30	25			
1	Lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát	15			
1.1	Triển khai, quán triệt chỉ thị thị, nghị quyết, quy chế, kết luận, hướng dẫn của Đảng, của cấp ủy cấp trên và cấp mình về công tác KTGS.	4			
	<i>Bị trừ điểm nếu: triển khai, quán triệt chưa kịp thời, đầy đủ</i>		2		
1.2	Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc UBKT Đảng ủy, chi bộ xây dựng chương trình, phương hướng nhiệm vụ và tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác KTGS.	4			
	<i>Bị trừ điểm nếu: chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc ủy ban kiểm tra, chi bộ thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát chưa kịp thời, đầy đủ.</i>		2		
1.3	Ban hành văn bản chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ công tác KTGS trong toàn đảng bộ hằng năm theo quy định.	4			
	<i>Bị trừ điểm nếu: ban hành không đầy đủ các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát trong toàn đảng bộ.</i>		2		
1.4	Định kỳ đảng ủy nghe UBKT, các chi bộ báo cáo về thực hiện nhiệm vụ KTGS theo quy định.	3			
	<i>Bị trừ điểm nếu: cấp ủy định kỳ thực hiện không đầy đủ theo quy định (Số ghi biên bản họp cấp ủy, ủy ban kiểm tra không thể hiện đầy đủ).</i>		2		
2	Cấp ủy tổ chức thực hiện đầy đủ, đảm bảo đúng quy trình, quy định các cuộc kiểm tra, giám sát đã xây dựng trong năm.	10			
	<i>Bị trừ điểm nếu:</i>				
	- Thực hiện 80% chương trình đã xây dựng		2		
	- Thực hiện 50% chương trình đã xây dựng		3		
	- Thực hiện dưới 50% chương trình đã xây dựng		5		
	- Thực hiện không đúng thời gian, nội dung đã xây dựng,		5		
	- Thực hiện không đúng quy trình, hồ sơ không đầy đủ, không đảm bảo chất lượng, không đúng đối tượng		5		
II	THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THEO ĐIỀU 32	45			
1	Ủy ban kiểm tra tổ chức thực hiện đầy đủ, hiệu quả, đảm bảo đúng quy trình, quy định các cuộc kiểm tra, giám sát đã xây dựng trong năm.	9			
	<i>Bị trừ điểm nếu:</i>				
	- Thực hiện 80% chương trình đã xây dựng		2		

	- Thực hiện 50% chương trình đã xây dựng		3		
	- Thực hiện dưới 50% chương trình đã xây dựng		5		
	- Thực hiện không đúng thời gian, nội dung đã xây dựng		5		
	- Thực hiện không đảm bảo quy trình, hồ sơ không đầy đủ, không đảm bảo chất lượng, không đúng đối tượng.		5		
2	Thực hiện việc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng, đảng viên đảm bảo quy trình; hồ sơ đầy đủ.	5			
	Bị trừ điểm nếu:				
	- Thực hiện không đúng quy trình; hồ sơ không đầy đủ, không đảm bảo chất lượng.		2		
3	Kiểm tra chi bộ, đảng bộ bộ phận thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng đúng thời gian, số lượng các cuộc theo chương trình đã xây dựng và đảm bảo quy trình; hồ sơ đầy đủ.	5			
	Bị trừ điểm nếu:				
	- Kiểm tra không đủ số lượng các đơn vị đã xây dựng trong chương trình đề ra.		2		
	- Thực hiện chưa đúng quy trình; hồ sơ không đầy đủ, không đảm bảo chất lượng, không đúng đối tượng		2		
4	Thực hiện nhiệm vụ giám sát cấp ủy viên, tổ chức đảng	6			
4.1	Giám sát cấp ủy viên cùng cấp và cán bộ thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý về việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chỉ thị, nghị quyết, quy định, kết luận của Đảng, của cấp ủy cấp mình, chính sách pháp luật của Nhà nước; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; giữ gìn đạo đức lối sống; tiêu chuẩn đảng viên, cấp ủy viên, việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên; việc kê khai tài sản, thu nhập cá nhân theo quy định.	3			
	Bị trừ điểm nếu:				
	- Tổ chức thực hiện không đầy đủ, không đúng nội dung theo chương trình đã xây dựng.		2		
	- Thực hiện giám sát chưa đúng quy trình, hồ sơ không đầy đủ, không đảm bảo chất lượng, không đúng đối tượng		2		
4.2	Giám sát các chi bộ, đảng bộ bộ phận về lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Cương lĩnh chính trị, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, của cấp ủy cấp trên và cấp mình, chính sách, pháp luật của Nhà nước đảm bảo quy trình, hiệu quả, hồ sơ đầy đủ.	3			
	Bị trừ điểm nếu:				
	- Tổ chức thực hiện giám sát không đầy đủ, không đúng nội dung theo chương trình đã xây dựng.		2		
	- Thực hiện giám sát chưa đúng quy trình; hồ sơ không đầy đủ, không đảm bảo chất lượng, không đúng đối tượng		2		
5	Kịp thời thăm tra, xem xét, kết luận những trường hợp vi phạm kỷ luật, quyết định hoặc đề nghị cấp trên thi hành kỷ luật đúng quy định.	5			
	Bị trừ điểm nếu:				
	- Thực hiện chưa đúng quy trình, hồ sơ không đầy đủ.		2		
	- Không xử lý các sai phạm phải xử lý (nếu có).		5		

	- Xử lý không dứt điểm các sai phạm phải xử lý (nếu có).		3		
6	Giải quyết đơn thư tố cáo, khiếu nại về kỷ luật Đảng (thuộc thẩm quyền) đối với tổ chức đảng và đảng viên.	5			
	Bị trừ điểm nếu:				
	- Thực hiện chưa đúng quy trình, hồ sơ không đầy đủ		2		
	- Để tồn đọng quá thời gian quy định.		2		
	- Để tái tố, khiếu nại kỷ luật Đảng cấp trên phải xem xét, sửa kết luận.		3		
7	Kiểm tra tài chính của chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc và tài chính cấp ủy cùng cấp.	10			
	Bị trừ điểm nếu:				
	- Không kiểm tra tài chính đảng của cấp ủy cùng cấp.		4		
	- Không kiểm tra tài chính đảng của chi bộ trực thuộc.		6		
	- Thực hiện chưa đúng quy trình; hồ sơ không đầy đủ, không đảm bảo chất lượng, không đúng đối tượng		3		
	- Thực hiện không hết chương trình đã xây dựng.		5		
III	ỦY BAN KIỂM TRA THỰC HIỆN NHIỆM VỤ DO CẤP ỦY GIAO	5			
1	Tham mưu xây dựng chương trình công tác kiểm tra, giám sát hàng năm của cấp ủy đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định.	2			
	<i>Bị trừ điểm nếu: Tham mưu xây dựng chương trình không đạt yêu cầu phải làm lại, nộp chậm</i>		1		
2	Giúp cấp ủy kiểm tra, giám sát theo điều 30 Điều lệ Đảng;	2			
	<i>Bị trừ điểm nếu: Không tham mưu giúp cấp ủy thực hiện hoàn thành chương trình hoặc thực hiện chưa đúng quy trình, hồ sơ không đầy đủ, không đảm bảo chất lượng, không đúng đối tượng</i>		1		
3	Báo cáo các vụ kỷ luật, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của cấp ủy.	1			
	<i>Bị trừ điểm nếu: Không kịp thời báo cáo các vụ kỷ luật, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của cấp ủy.</i>		1		
IV	MỘT SỐ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC KHÁC	10			
1	Đơn vị ổn định, nội bộ đoàn kết, không có đơn thư tố cáo, đơn thư vượt cấp, kéo dài.	8			
	Bị trừ điểm nếu:				
	- Đơn vị có đơn thư.		2		
	- Đơn vị có đảng viên bị xử lý kỷ luật		2		
	- Đơn vị có từ 3 đảng viên trở lên bị xử lý kỷ luật		5		
	- Đơn vị có phản ánh, đơn thư (kể cả đơn thư nặc danh có nội dung cụ thể, địa chỉ rõ ràng), báo chí, dư luận của quần chúng nhân dân phản ánh những biểu hiện tiêu cực, vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên thuộc phạm vi quản lý mà ủy ban kiểm tra không tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.		5		
	- Đơn vị không ổn định, nội bộ mất đoàn kết; có đơn thư tố cáo vượt cấp, kéo dài.		5		
	- Đơn vị có đảng viên vi phạm pháp luật		5		
2	Tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hoặc các hoạt động khác do Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối	2			

	tổ chức.				
	Bị trừ điểm nếu:				
	- Tham gia các lớp tập huấn nhưng không đầy đủ.		1		
	- Không cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn hoặc không tham gia đầy đủ các hoạt động khác do Đảng ủy Khối tổ chức.		2		
V	THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO	15			
1	Báo cáo 6 tháng, báo cáo năm.	5			
	Bị trừ điểm nếu:				
	- Nộp chậm, báo cáo không đảm bảo chất lượng.		2		
	- Không nộp báo cáo 6 tháng và báo cáo năm.		5		
	- Không nộp 1 trong 2 loại báo cáo.		3		
2	Báo cáo chuyên đề	5			
	Bị trừ điểm nếu:				
	- Nộp chậm, báo cáo không đảm bảo chất lượng.		2		
	- Nộp không đủ số lượng báo cáo theo yêu cầu.		3		
	- Không nộp báo cáo chuyên đề theo yêu cầu.		5		
3	Xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của UBKT Đảng ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 đúng quy định, đảm bảo thời gian.	2			
	Bị trừ điểm nếu:				
	- Nộp chậm, quy chế không đảm bảo quy định		1		
4	Tham gia các hội nghị do Đảng ủy Khối tổ chức.	3			
	Bị trừ điểm nếu:				
	- Tham gia không đầy đủ, bỏ về giữa giờ.		2		
	- Không tham gia.		3		
Tổng cộng		100			

Xếp loại công tác kiểm tra, giám sát năm 2020.....

T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ

*

BẢNG CHẤM ĐIỂM

Công tác kiểm tra, giám sát đối với chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ Khối
(Kèm theo Quyết định số 09 - QĐ/ĐUK, ngày 25/8/2020 của BTV Đảng ủy Khối)

TT	Nội dung	Điểm chuẩn		Đơn vị tự chấm	Ghi chú
		Tổng điểm	Điểm trừ		
1	2	3	4	5	6
I	LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT	20			
1	Triển khai, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết, văn bản hướng dẫn của cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát.	5			
	<i>Bị trừ điểm nếu: Triển khai, quán triệt chưa kịp thời, đầy đủ.</i>		3		
2	Ban hành văn bản để lãnh đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát.	5			
	<i>Bị trừ điểm nếu:</i>				
	- Ban hành không đầy đủ, kịp thời các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát.		3		
	- Không ban hành văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát.		5		
3	Phân công cấp ủy viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát.	5			
	<i>Bị trừ điểm nếu:</i>				
	- Không có văn bản phân công cấp ủy thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát		5		
4	Định kỳ chi ủy (hoặc chi bộ nơi không có chi ủy) nghe báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ; có biện pháp theo dõi thường xuyên kết quả hoạt động công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ, nhất là những nội dung quan trọng và giải quyết kiến nghị của cán bộ, đảng viên; định kỳ sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát.	5			
	<i>Bị trừ điểm nếu thực hiện không đầy đủ các nội dung trên (sổ ghi biên bản họp của chi ủy hoặc chi bộ không thể hiện nội dung này).</i>		3		
II.	THỰC HIỆN NHIỆM VỤ DO ĐIỀU LỆ ĐẢNG QUY ĐỊNH	45			
1	Xây dựng chương trình công tác kiểm tra, giám sát	5			
	<i>Bị trừ điểm nếu:</i>				
	- Chi bộ xây dựng chương trình công tác kiểm tra, giám sát không đạt yêu cầu phải làm lại, nộp chậm.		3		
	- Chi bộ không xây dựng chương trình công tác kiểm tra, giám sát trong năm theo quy định.		5		
2	Thực hiện kiểm tra, giám sát theo chương trình đã xây dựng.	15			
	<i>Bị trừ điểm nếu:</i>				
	- Thực hiện 80% chương trình đã xây dựng		3		
	- Thực hiện 50% chương trình đã xây dựng		7		

	- Thực hiện dưới 50% chương trình đã xây dựng		10		
	- Thực hiện không đúng thời gian, nội dung đã xây dựng		3		
	- Thực hiện không đảm bảo quy trình các cuộc kiểm tra, giám sát; hồ sơ không đầy đủ, không đảm bảo chất lượng, không đúng đối tượng.		10		
3	Kiểm tra đảng viên, kể cả cấp ủy viên cùng cấp khi có dấu hiệu vi phạm tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.	5			
	Bị trừ điểm nếu:				
	- Thực hiện không đúng quy trình; hồ sơ không đầy đủ, không đảm bảo chất lượng.		2		
4	Giám sát đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên	10			
	Bị trừ điểm nếu:				
	- Không hoàn thành chương trình giám sát đã xây dựng.		6		
	- Thực hiện giám sát chưa đúng quy trình, hồ sơ không đầy đủ, không đảm bảo chất lượng, không đúng đối tượng.		4		
5	Thẩm tra, xem xét, kết luận những trường hợp vi phạm kỷ luật, quyết định hoặc đề nghị cấp trên thi hành kỷ luật.	5			
	Bị trừ điểm nếu:				
	- Thực hiện chưa đúng quy trình, hồ sơ không đầy đủ.		2		
	- Không xử lý các sai phạm phải xử lý (nếu có).		5		
	- Xử lý không dứt điểm các sai phạm phải xử lý (nếu có).		3		
6	Giải quyết đơn thư tố cáo của tổ chức đảng và đảng viên.	5			
	Bị trừ điểm nếu:				
	- Thực hiện chưa đúng quy trình, hồ sơ không đầy đủ		2		
	- Đề tồn đọng quá thời gian quy định.		2		
	- Đề tái tố, khiếu nại kỷ luật Đảng cấp trên phải xem xét, sửa kết luận.		3		
III.	MỘT SỐ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC KHÁC		20		
1	Đơn vị ổn định, nội bộ đoàn kết, không có đơn thư tố cáo, đơn thư vượt cấp, kéo dài.		15		
	Bị trừ điểm nếu:				
	- Đơn vị có đơn thư.		4		
	- Đơn vị có đảng viên vi phạm phải xử lý kỷ luật		4		
	- Đơn vị có từ 2 đảng viên trở lên bị xử lý kỷ luật		8		
	- Đơn vị có phản ánh, đơn thư (kể cả đơn thư nặc danh có nội dung cụ thể, địa chỉ rõ ràng), báo chí, dư luận của quần chúng nhân dân phản ánh những biểu hiện tiêu cực, vi phạm của đảng viên thuộc phạm vi quản lý mà chi bộ không tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.		15		
	- Đơn vị không ổn định, nội bộ mất đoàn kết; có đơn thư tố cáo vượt cấp, kéo dài.		10		
	- Đơn vị có đảng viên vi phạm pháp luật.		10		
2	Tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hoặc các hoạt động khác do Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối tổ chức (kể cả lớp bồi dưỡng bí thư chi bộ và cấp ủy viên cơ sở).	5			
	Bị trừ điểm nếu:				
	- Tham gia các lớp tập huấn nhưng không đầy đủ.		3		
	- Không cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn hoặc không tham gia đầy đủ các hoạt động khác do Đảng ủy Khối tổ chức.		5		

VI.	THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO	15			
1	Báo cáo 6 tháng, báo cáo năm.	5			
	Bị trừ điểm nếu:				
	- Nộp chậm, báo cáo không đảm bảo chất lượng.		2		
	- Không nộp báo cáo 6 tháng và báo cáo năm.		5		
	- Không nộp 1 trong 2 loại báo cáo.		3		
2	Báo cáo các chuyên đề	5			
	Bị trừ điểm nếu:				
	- Nộp chậm, báo cáo không đảm bảo chất lượng.		2		
	- Nộp không đủ số lượng báo cáo theo yêu cầu.		3		
	- Không nộp báo cáo chuyên đề theo yêu cầu.		5		
3	Tham gia các cuộc họp do Đảng ủy Khối tổ chức	5			
	Bị trừ điểm nếu:				
	- Tham gia không đầy đủ, bỏ về giữa giờ.		3		
	- Không tham gia.		5		
Tổng cộng		100			

Xếp loại công tác kiểm tra, giám sát năm 2020 :

T/M CHI BỘ
BÍ THƯ